

Số: 134/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 295/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08-06-2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Huỳnh Thị Tố O, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Hồ Xuân T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Hồ Xuân T và bà Huỳnh Thị Tố O tự nguyện kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành (nay là phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 173, quyền số 01/2013 ngày 12-9-2013, nên hôn nhân giữa ông T và bà O là hợp pháp.

Vợ chồng ông T, bà O sống chung với nhau đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng. Ông T và bà O đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay.

Nhận thấy, ông T và bà O không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, bà O và ông T yêu cầu thuận tình ly hôn, nên Tòa án chấp nhận cho ông T và bà O thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T có hai con chung là Hồ Quốc T1, sinh ngày 25-02-2014 và Hồ Duy V, sinh ngày 25-5-2016.

Hiện ông T đang nuôi dưỡng cháu V, bà O đang nuôi dưỡng cháu T1. Bà O và ông T thỏa thuận, giao cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Quốc T1 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông T không phải cấp dưỡng

nuôi con; giao ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Duy V cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà O không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T, thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T có hai con chung là Hồ Quốc T1, sinh ngày 25-02-2014 và Hồ Duy V, sinh ngày 25-5-2016.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bà O và ông T, giao cháu Hồ Quốc T1 cho bà O trực tiếp nuôi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Hồ Duy V cho ông T trực tiếp nuôi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); bà O và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005455 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Huỳnh Thị Tố O và ông Hồ Xuân T đã nộp xong lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND P.Mỹ Xuân, TX.Phú Mỹ (Giấy CNKH số 173, quyền số 01/2013 ngày 12-9-2013);
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Việt Hà**